TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HNGĐ-ST
Ngày 26-4-2019
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Liêm.

Ông Võ Quốc Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Dung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2019/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST – HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Ngọc H, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp T, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh Hà Văn K, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Cư trú tại: ấp T, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 19/02/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Ngọc H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Hà Văn K tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 1990, không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, vợ chồng thường hay cự cãi, hiện tại anh chị đã sống ly thân. Nay cảm thấy vợ chồng không còn sống chung được nữa nên chị yêu cầu ly hôn với anh K.

Về nuôi con chung: Gồm có 02 người tên Hà Văn Đ, sinh năm 1991 và Hà Cẩm N, sinh năm 1996. Hiện các con của anh chị đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai đề ngày 25/3/2019 anh Hà Văn K trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Lê Ngọc H tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 1990, không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, tính tình không phù hợp, cuộc sống không hòa hợp nên anh chị tự sống ly thân, nay chị H yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

Về nuôi con chung: Gồm có 02 người tên Hà Văn Đ, sinh năm 1991 và Hà Cẩm N, sinh năm 1996. Hiện các con của anh chị đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H, anh K có đơn đề nghị vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Ngọc H, anh Hà Văn K có đơn đề nghị vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị H, anh K.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Ngọc H, anh Hà Văn K tự tìm hiểu, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1990 đến nay chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống chị H và anh K có những mâu thuẫn bất hòa. Nay xét thấy đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị H yêu cầu ly hôn, anh K đồng ý. Xét thấy việc chị H và anh K chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1990 đến nay không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình thì chị Lê Ngọc H và anh Hà Văn K không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: Gồm có 02 người tên Hà Văn Đ, sinh năm 1991 và Hà Cẩm N, sinh năm 1996. Hiện các con của anh chị đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì chị Lê Ngọc H phải chịu 300.000 đồng. Chị H đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005590 ngày 22/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Lê Ngọc H và anh Hà Văn K.

Căn cứ Điều 9; Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Lê Ngọc H và anh Hà Văn K là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung: Không đặt ra xem xét.

3. Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

4. Án phí dân sự sơ thẩm chị Lê Ngọc H phải chịu 300.000 đồng. Chị H đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005590 ngày 22/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương